

*Trà Cú, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

Số: 01/2023/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Th là ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp LC1, xã LNA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 29/11/2022) và ông Phan Văn T1, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh và bà Cao Thị Ngọc T2, sinh năm 1977, địa chỉ: khóm 5, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 11 năm 2022 của ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1970. Địa chỉ: số X, ĐK, khóm Y, phường Z, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp LC1, xã LNA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 29/11/2022).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/12/2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1970. Địa chỉ: số X, ĐK, khóm Y, phường Z, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp LC1, xã LNA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 29/11/2022).

Người bị kiện: ông Phan Văn T1, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh và bà Cao Thị Ngọc T2, sinh năm 1977, địa chỉ: khóm 5, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/12/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Th là ông Thạch Văn T và bị đơn ông Phan Văn T1, bà Cao Thị Ngọc T2 thống nhất thỏa thuận ông T1 và bà Tiến còn nợ tiền thức ăn cá lóc và đồng ý trả cho ông Th số tiền bằng 1.134.103.920 (bằng chữ: một tỷ một trăm ba mươi bốn triệu một trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai chục đồng), trong đó tiền gốc là 994.828.000 đồng (Chín trăm chín mươi bốn triệu tám trăm hai mươi tám nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh do chậm trả kể từ ngày 19/3/2021 đến 19/11/2022 với lãi suất 0,7%/tháng (20 tháng) với số tiền 139.275.920 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về thời gian, địa điểm giao trả: Các bên đương sự thống nhất giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ.

### **THẨM PHÁN**

**Lê Thị Duyên**